

THỜI KHÓA BIỂU CVN - NĂM HỌC 2026-2027: Tuần 12 (Từ ngày 26/10/2026 đến ngày 01/11/2026)														
-Sinh viên đi học đúng giờ (Sáng 08g; Chiều 13g; Tối 17g30) và đeo Thẻ Sinh viên khi đến Trường. -Thứ Hai hàng tuần Chào cờ: Sinh viên có mặt lúc 07g50 (đồng phục theo quy định). -Lúc 8g ngày 30/10/2026 (Thứ sáu): Sinh viên học lại môn Giáo dục chính trị Thi tại phòng 1.3, 1.4														
Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Đạo diễn K30 (08SV)		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.2		Trích đoạn kịch dài (28/51) T.Tường, T.Son P-2.4		Trích đoạn kịch dài (29/51) T.Tường, T.Son P-2.4		Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.4 (13g-17g) Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (3/11) T.Hòa P-1.2 (ghép ĐD 30,31) Sử dụng MC 17g15-21g	Trích đoạn kịch dài (30/51) T.Tường, T.Son P-Đa năng			Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3		
Diễn viên K30A (25SV)	Trích đoạn kịch dài (27/51) T.Thịnh P-2.2	Diễn xuất trước ống kính (21/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)			Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3		Trích đoạn kịch dài (28/51) T.Thịnh P-2.2	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.3	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.1A		Trích đoạn kịch dài (29/51) T.Thịnh P-2.2			
Diễn viên K30B (18SV)	Diễn xuất trước ống kính (21/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)		Trích đoạn kịch dài (30/51) T.Liêm, T.Tường P-2.2	Trích đoạn kịch dài (SV tự tập) P-2.2			Trích đoạn kịch dài (31/51) T.Liêm, T.Tường P-2.3	Diễn xuất trước ống kính (22/25) C.Nga P-1.2 (Sử dụng MC)			Trích đoạn kịch dài (32/51) T.Liêm, T.Tường P-2.3			
Đạo diễn K31 (05SV)				Mỹ thuật sân khấu (4/12) C.Khanh P-1.2 (17g15-21g)		Mỹ thuật sân khấu (5/12) C.Khanh P-1.2 (17g15-21g)		Biên tập và dàn dựng chương trình nghệ thuật tổng hợp (3/11) T.Hòa P-1.2 (ghép ĐD 30,31) Sử dụng MC 17g15-21g	Giáo dục chính trị Thi P-1.3, 1.4 (8g-9g30) Hóa trang sân khấu (15/15) Thi C.Loan P-2.3 (10g-12g)	Mỹ thuật sân khấu (6/12) C.Khanh P-1.2 (17g15-21g)				

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Diễn viên K31A (26SV)	Kỹ thuật diễn viên 3	Kịch cảm		Kỹ thuật diễn viên 3 (17/51) T.Quang- HTA (13g-17g) (Sử dụng MC)	Kịch cảm		Kỹ thuật diễn viên 3	Kỹ thuật diễn viên 3	Giáo dục chính trị	Kỹ thuật diễn viên 3	Kịch cảm			
	(16/51)	(5/11)		(6/11)	(SV tự tập)		(18/51)	Thi	(19/51)	(7/11)				
	T.Quang	T.Cửu		T.Cửu	T.Quang		T.Quang	T.Cửu						
	P-2.3	P-Đa năng		Hóa trang sân khấu (9/15) C.Loan P-Đa năng (17g15-21g)	P-Đa năng		P-Đa năng	P-2.2	HTB (8g-9g30)	P-Đa năng	P-Đa năng			
Diễn viên K31B (24SV)	Kịch cảm	Kỹ thuật diễn viên 3	Kỹ thuật diễn viên 3	Kỹ thuật diễn viên 3	Kịch cảm	Kỹ thuật diễn viên 3	Kỹ thuật diễn viên 3	Kỹ thuật diễn viên 3 (24/51) C.Đức -Đa năng (13g-17g)	Giáo dục chính trị Thi			Kịch Cảm (7/11) T.Cửu P-Đa năng (13g-17g)		
	(5/11)	(22/51)	(SV tự tập)	(23/51)	(6/11)	(SV tự tập)	Hóa trang sân khấu (7/15) C.Loan P-Đa năng (17g15-21g)	Hóa trang sân khấu (8/15) C.Loan P-Đa năng (17g15-21g)						
	T.Cửu	C.Đức		C.Đức	T.Cửu				HTB (8g-9g30)					
	P-Đa năng	P-2.4	P-Đa năng	P-Đa năng	P-Đa năng	P-2.4								
Đạo diễn K32 (08SV)	Hình thể	Kỹ thuật diễn viên 1			Hình thể	Kỹ thuật đạo diễn 1	Tin Học		Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật đạo diễn 1	Kỹ thuật diễn viên 1			
	(1/15)	(10/29)			(2/15)	(10/35)	(6/19)		(11/29)	(11/35)	(SV tự tập)			
	C.Quỳnh	T.Quang			C.Quỳnh	T.Bảo	T.Luân		T.Quang	T.Bảo				
	P-2.4	P-2.3			P-2.4	P-2.3	P-0.6 (ghép NA,DD32)		P-2.5	P-2.3	P-2.2			
Diễn viên K32A (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật luyện âm và phát âm		Kỹ thuật luyện âm và phát âm	Kỹ thuật diễn viên 1	Tiếng anh		Hình thể cơ bản	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật luyện âm và phát âm	Kỹ thuật diễn viên 1		
	(19/35)	(SV tự tập)	(8/15)		(9/15)	(20/35)	(5/30)		(2/15)	(21/35)	(10/15)	(SV tự tập)		
	T.Son		T.Hồng		T.Hồng	T.Son	C.Ngân		C.Quỳnh	T.Son	T.Hồng			
	P-1.1	P-2.1B	P-2.3		P-2.2	P-2.2	P-1.4 (ghép DV32A,B) Sử dụng MC		P-2.4	P-2.4	P-1.1	P-2.4		
Diễn viên K32B (31SV)	Kỹ thuật diễn viên 1	Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) P-2.1A (13g-17g)	Hình thể cơ bản	Kỹ thuật diễn viên 1		Kỹ thuật diễn viên 1 (SV tự tập) P-2.1A (13g-17g)	Tiếng anh		Kỹ thuật diễn viên 1		Hình thể cơ bản			
	(16/35)		(1/15)	(17/35)			(5/30)		(18/35)		(2/15)			
	C.Phượng	Kỹ thuật luyện âm và phát âm (11/15) C.Thương P-2.4 Dự giờ (17g15-21g)	C.Quỳnh	C.Phượng		Kỹ thuật luyện âm và phát âm (12/15) C.Thương P-2.4 (17g15-21g)	C.Ngân		C.Phượng		C.Quỳnh			
	P-1.3 Dự giờ (Sử dụng MC)		P-2.4	HTB			P-1.4 (ghép DV32A,B) Sử dụng MC		P-2.2		P-2.4			

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thiết kế thời trang K30 (09SV)			Đồ án TKTP đạo phổ- áo dài cách tân (15/18) C.Lam CS2-946 THĐ	Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (3/18) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ		Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (4/18) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ	Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (5/18) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ	Đồ án TKTP đạo phổ- áo dài cách tân (16/18) C.Lam CS2-946 THĐ	Đồ án TKTP dạ hội- TP theo đề tài (6/18) T.Bùi Hiếu CS2-946 THĐ					
Thiết kế thời trang K31 (12SV)		Kỹ thuật cắt may nâng cao (11/18) C.Lam CS2-946 THĐ			Đồ họa vi tính cơ bản (4/18) T.Luân P-0.6				Giáo dục chính trị Thi P-1.2	Kỹ thuật cắt may nâng cao (12/18) C.Lam CS2-946 THĐ				
Thiết kế thời trang K32 (18SV)	Luật xa gần (9/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC	Hình họa (19/39) C.Tuyển P-0.2			Hình họa (20/39) C.Tuyển P-0.2	Luật xa gần (10/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC		Tin học (6/19) T.Luân P-0.6 (ghép TT& TN32)	Hình họa (21/39) C.Tuyển P-0.2	Hình họa (22/39) C.Tuyển P-0.2				
Thiết kế công nghiệp K30 (08SV)			Thiết kế poster (30/35) T.Quang P-1.1	Thiết kế poster (31/35) T.Quang P-1.1			Thiết kế poster (32/35) T.Quang P-0.3	Thiết kế poster (33/35) T.Quang P-0.3			Thiết kế poster (34/35) T.Quang P-0.3	Thiết kế poster (35/35) Thi T.Quang P-0.3		
Thiết kế công nghiệp K31 (14SV)	Trang trí nâng cao (7/29) C.Hoài P-0.4	Trang trí nâng cao (8/29) C.Hoài P-0.4			Trang trí nâng cao (9/29) C.Hoài P-0.4	Trang trí nâng cao (10/29) C.Hoài P-0.4	Nguyên lý thiết kế (9/24) C.Phương P-0.4 (Sử dụng MC)	Nguyên lý thiết kế (10/24) C.Phương P-0.4 (Sử dụng MC)	Giáo dục chính trị Thi P-1.2					
Thiết kế công nghiệp K32 (21SV)	Luật xa gần (9/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC		Hình họa cơ bản (13/29) C.Tuyển P-0.2	Hình họa cơ bản (14/29) C.Tuyển P-0.2		Luật xa gần (10/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC	Hình họa cơ bản (15/29) C.Tuyển P-0.2	Hình họa cơ bản (16/29) C.Tuyển P-0.2	Tin học (8/19) T.Luân P-0.6	Tin học (9/19) T.Luân P-0.6				
Nhiếp ảnh K30 (15SV)		Thực tập nghề nghiệp (7/23) T. Toan Thực tập tại doanh nghiệp		Ảnh chân dung Studio (25/25) 2giờ Thi T.Khánh P-2.6 (Sử dụng MC)		Ảnh phong cảnh (5/18) T.Khánh Đi thực hành		Ảnh phong cảnh (6/18) T.Khánh Đi thực hành			Ảnh phong cảnh (7/18) T.Khánh Đi thực hành	Ảnh phong cảnh (8/18) T.Khánh Đi thực hành		

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Nhiếp ảnh K31 (14SV)	Ảnh macro (7/18) T.Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)	Ảnh macro (8/18) T.Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)			Ý tưởng sáng tạo (12/15) T.Trung Hiếu P-2.6 (Sử dụng MC)	Ý tưởng sáng tạo (13/15) T.Trung Hiếu Đi thực hành	Ảnh macro (9/18) T.Lễ Đi thực hành	Ảnh macro (10/18) T.Lễ Đi thực hành	Giáo dục chính trị Thi P-1.1		Ảnh sinh hoạt lao động đời thường (13/18) T.Trường Đi thực hành	Ảnh sinh hoạt lao động đời thường (14/18) T.Trường Đi thực hành		
Nhiếp ảnh K32 (16SV)			Ông kính (11/11) 2giờ Thi T. Lễ P-2.6 (Sử dụng MC)		Pháp luật (3/6) C.Thu Hương P-1.2 (ghép NA, QL32) Sử dụng MC	Tiếng anh (7/15) C.Ngân P-1.2 (ghép NA,QL32) Sử dụng MC	Tin học (6/19) T.Luân P-0.6 (ghép NA,BD32)		Nguyên lý ánh sáng (7/11) T.Toan Đi thực hành	Nguyên lý ánh sáng (8/11) T.Toan Đi thực hành	Đèn flash (3/18) T. Lễ Đi thực hành	Đèn flash (4/18) T. Lễ Đi thực hành		
Hội họa K30 (09SV)			Ký họa có chủ đề (19/32) T.Công P-0.3	Ký họa có chủ đề (20/32) T.Công P-0.3										
Hội họa K31 (30SV)		Tranh cổ động (3/29) C.Dung P-0.3	Trang trí các hình học (15/21) C.Hoa P-0.4		Trang trí các hình học (16/21) C.Hoa P-0.3	Tranh cổ động (4/29) C.Dung P-2.6	Trang trí các hình học (17/21) C.Hoa P-2.6		Giáo dục chính trị Thi P-1.1					
Hội họa K32 (18SV)	Luật xa gần (9/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC			Hình họa cơ bản 1 (16/29) T.Thắng P-0.4		Luật xa gần (10/15) T.Thao HTB (Ghép HH,TT,CN32) Sử dụng MC	Hình họa cơ bản 1 (17/29) T.Thắng HTB	Tin học (6/19) C.Trang P-0.7		Tiếng anh (6/15) C.Ngân P-1.4 (ghép HH,DL32) Sử dụng MC	Hình họa cơ bản 1 (18/29) T.Thắng P-0.2			

Lớp	Thứ Hai (26/10)		Thứ Ba (27/10)		Thứ Tư (28/10)		Thứ Năm (29/10)		Thứ Sáu (30/10)		Thứ Bảy (31/10)		Chủ Nhật (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
HD Du lịch K31 (09SV)		Nghiep vụ khách sạn-nhà hàng <u>Thi</u> P-1.1	Tuyển điểm du lịch Việt Nam 2 (7/15) T.Liêm P-1.3 (Sử dụng MC)	Anh văn chuyên ngành 2 (13/21) T.Hiểu P-1.3 (Sử dụng MC)	Anh văn chuyên ngành 2 (14/21) T.Hiểu P-1.1 (Sử dụng MC)	Nghiep vụ hướng dẫn du lịch 1 (12/15) T.Hiểu Đi thực tế (Sử dụng MC)	Tuyển điểm du lịch Việt Nam 2 (8/15) T.Liêm P-1.1 (Sử dụng MC)		Giáo dục chính trị <u>Thi</u> P-1.2	Anh văn chuyên ngành 2 (15/21) T.Hiểu P-1.2 (Sử dụng MC)	Nghiep vụ hướng dẫn du lịch 1 (13/15) T.Hiểu P-1.2 (Sử dụng MC)			
HD Du lịch K32 (29SV)	Tin học (13/19) T.Luân P-0.6	Cơ sở văn hóa Việt Nam (7/12) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)		Tổng quan du lịch và phát triển du lịch bền vững (9/15) C.Dịu P-1.4 (Sử dụng MC)		Tin học (14/19) T.Luân P-0.6			Tổng quan du lịch và phát triển du lịch bền vững (10/15) C.Dịu Đi thực tế	Tiếng anh (6/30) C.Kim Ngân P-1.4 (ghép HH,DL32) Sử dụng MC				
Quản lý văn hóa K30 (32SV)	Thực tập nghề nghiệp													
Quản lý văn hóa K31 (48SV)			Marketing văn hóa nghệ thuật (10/15) C.Kim Hương P-1.4 (Sử dụng MC)		Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (5/12) T.Tuân P-1.3 (Sử dụng MC)	Biên tập chương trình nghệ thuật (3/12) C. Chi P-1.3 (Sử dụng MC)	Kỹ thuật âm thanh ánh sáng (6/12) T.Tuân P-1.2 (Sử dụng MC)		Giáo dục chính trị <u>Thi</u> P-1.3, 1.4					
Quản lý văn hóa K32 (42SV)		Tin học (7/19) Nhóm A T.Luân P-0.6		Tin học (6/19) Nhóm B T.Luân P-0.6	Pháp luật (3/6) C.Thu Hương P-1.2 (ghép NA, QL32) Sử dụng MC	Tiếng anh (7/30) C.Kim Ngân P-1.2 (ghép NA,QL32) Sử dụng MC	Cơ sở văn hóa Việt Nam (7/15) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)	Nghệ thuật học đại cương (1/12) T.Can P-1.3 (Sử dụng MC)		Cơ sở văn hóa Việt Nam (8/15) C.Kim Trang P-1.3 (Sử dụng MC)				

Lớp	Thứ Hai (26/10)		Thứ Ba (27/10)		Thứ Tư (28/10)		Thứ Năm (29/10)		Thứ Sáu (30/10)		Thứ Bảy (31/10)		Chủ Nhật (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 30A (40SV) 30B (45SV) 30C (39SV)	Thanh nhạc 5 (31) N6(11) N9(12) N12(11) N8(11) T.Thái Hòa, C.Trúc, T.Đạt, C.Thoa P-2.15, 2.16, 2.11, 2.9	Thanh nhạc 5 (31) N4(12) T.Ngân P-2.13	Thanh nhạc 5 (31) N5(13) T.Thiện P-2.8	Thanh nhạc 5 (31) N2(11) N3(8) N11(13) N1(12) T.Hiền, C.Hoa, T.Nam, C. Hân P-2.15, 2.10, 2.12, 2.8	Thanh nhạc 5 (31) N14(11) N7(12) N13(12) N10(12) T.Vũ, C.Phương, C.Thùy, T.Đoàn P-2.10, 2.9, 2.14, 1.9	Thanh nhạc 5 (31) N9(13) N3(9) C.Trúc, C.Hoa P-2.9, 2.10	Thanh nhạc 5 (31) N5(14) N6(12) N8(12) N11(14) N12(9) T.Thiện, T.Thái Hòa, C.Thoa, T.Nam, T.Đạt P-2.8, 2.15, 1.9, 2.12, 2.13	Thanh nhạc 5 (31) N3(10) C.Hoa P-2.10	Thanh nhạc 5 (31) N13(13), N14(12), N10(13) C.Thùy, T.Vũ, T.Đoàn P-2.9, 2.8, 2.10	Thanh nhạc 5 (31) N2(12) N4(13) N7(13) N1(13) T.Hiền, T.Ngân, C.Phương, C.Hân P-2.15, 2.13, 2.10, 2.11				
	Hát với ban nhạc N1 (13/18) T. Bình P.0.8 (N1,2,3)	Hát với ban nhạc N3 (13/18) T. Bình P-0.8 (N7,8,9)	Hát với ban nhạc N4 (13/18) T. Bình P.0.8 (N10,11,12)	Hát với ban nhạc N2 (13/18) T. Cường P-0.8 (N4,5,6)	Hát với ban nhạc N3 (14/18) T. Bình P.0.8 (N7,8,9)	Hát với ban nhạc N2 (14/18) T. Cường P.0.8 (N4,5,6)	Hát với ban nhạc N1 (14/18) T. Bình P.0.8 (N1,2,3)	Hát với ban nhạc N5(13/18) T. Cường P-0.8 (N13,14)	Hát với ban nhạc N4 (14/18) T. Bình P.0.8 (N10,11,12)	Hát với ban nhạc N5 (14/18) T. Cường P-0.8 (N13,14)	Kỹ thuật biểu diễn N1 (6/15) T. Hải HTA (N1,2,3,4,5,6,7)	Kỹ thuật biểu diễn N2 (6/15) T. Hải HTA (N8,9,10,11, 12,13,14)		
		Phân tích tác phẩm N2 (6/18) T. Thuận P-1.9 (N5,6,10,11, 12,13,14)						Ký xướng âm 5 N1 (6/15) C.Hạnh P-2.5 (N1,2,4)	Phân tích tác phẩm N1 (6/18) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3,4,7,8,9)	Ký xướng âm 5 N2 (6/15) C.Hạnh P-2.5 (N3,5,6)				
							Ký xướng âm 5 N5 (6/15) T.Thắng P-2.5 (N13,14)	Ký xướng âm 5 N3 (5/15) T. Duy P-1.17 (N7,8,9)		Ký xướng âm 5 N4 (6/15) T. Thành P-1.17 (N10,11,12)				

Lớp	THỨ HAI (26/10)		THỨ BA (27/10)		THỨ TƯ (28/10)		THỨ NĂM (29/10)		THỨ SÁU (30/10)		THỨ BẢY (31/10)		CHỦ NHẬT (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc 31A (53SV) 31B (45SV) 31C (43SV)	Thanh nhạc 3 (31) N1(20) N2(19) N3(19) T.Thiện, C.N.Trang, T.Đại Hòa	Thanh nhạc 3 (31) N10(20) N11(18) N13(16) C.KhaLy, T.Đạt, T.P.Cường	Thanh nhạc 3 (31) N7(19) N8(19) N9(18) T.M.Cường, C.N.Anh, T.Nam		Thanh nhạc 3 (31) N1(21) N5(19) T.Thiện, C.Vy	Thanh nhạc 3 (31) N6(19) N12(19) C.K.Anh, T.Vũ	Thanh nhạc 3 (31) N4(19) N6(20) C.Hân, C.K.Anh	Thanh nhạc 3 (31) N1(20) N7(20) N9(19) N11(19) C.N.Trang, T.M.Cường, T.Nam, T.Đạt	Thanh nhạc 3 (31) N3(20) N5 (20) N8(17) N13(17) N10(21) T.Đại Hòa, C.Vy, C.N.Anh, T.P.Cường, C.KhaLy	Thanh nhạc 3 (31) N12 (20) T.Vũ	Thanh nhạc 3 (31) N4 (20) C. Hân			
	P-2.8, 2.13, 2.10	P-2.12, 2.8, 1.17	P-2.9, 2.14, 2.12		P-2.8, 2.11	P-2.13, 2.8	P-2.9, 2.14	P-2.13, 2.8, 2.12, 2.9	P-2.11, 2.14, 2.12, 1.17, 2.13	P-2.8	P- 2.8			
	Hợp xướng N2 (9/21) C. Lan HTA (N4,5,6,10, 11,12,13)		Tin học CN N4 (10/15) C. Thư P-0.6 (N10,11)			Ký xướng âm 3 N4 (8/15) T.Thuận P-1.9	Hợp xướng N1 (8/21) C. Lan HTA (N1,2,3,7,8,9)				Vũ đạo N2 (11/21) T. Nam HTB (N6,7,8,9)	Vũ Đạo N3 (11/21) T.Nam HTB (N10,11,12,13)		
	Ký xướng âm 3 N3 (9/15) C. Kim P-2.5	Ký xướng âm 3 N2 (10/15) T. Hùng P-2.5	Nhạc cụ phổ thông 2 N1 (10/15) C. Trinh P-2.7A,B (N1,2,3)	Nhạc cụ phổ thông 2 N2 (2/15) C. Thư P-2.7A,B (N4,5)	Nhạc cụ phổ thông 2 N6 (11/15) C. Bích P-2.7A,B (N12,13)	Nhạc cụ phổ thông 2 N4 (2/15) C. Thư P-2.7A,B (N8,9)	Nhạc cụ phổ thông 2 N5 (11/15) C. Bích P-2.7A,B (N10,11)	Ký xướng âm 3 N5 (10/15) T. Hùng P-1.4	Nhạc cụ phổ thông 2 N3 (11/15) C. Bích P-2.7A,B (N6,7)	Ký xướng âm 3 N1 (5/15) T.P.Duy P-1.9	Hòa âm N2 (11/29) T.C.Minh P-1.9	Hòa âm N1 (11/29) T.C.Minh P-1.9		
			Tin học CN N5 (9/15) T. Tùng P-0.7 (N12.13)	Tin học CN N3 (9/15) T. Tùng P-0.7 (N7,8,9)							Tin học CN N1 (9/15) C.Ngọc Anh P-0.7 (N1,2,3)			

Lớp	Thứ Hai (26/10)		Thứ Ba (27/10)		Thứ Tư (28/10)		Thứ Năm (29/10)		Thứ Sáu (30/10)		Thứ Bảy (31/10)		Chủ Nhật (01/11)	
	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
Thanh nhạc	Thanh nhạc 1 (31) N1(13) N2(11) N3(13) N4(11) N13(13) C.KhaLy, C.XyTa, C.M.Tú, T.Tú, T.Q.Vinh P-2.12, 2.7A, 1.17, 1.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (31) N7(11) N8(13) C.Thoa, T.Q.Vinh P-2.9, 2.14	Thanh nhạc 1 (31) N9(12) N10(12) N11(12) N12(12) N17(9) N7(12) C.An, C.M.Trang, T.Khoa, T.Hân, C.Hiền, C.Thoa P-2.11, 2.15, 2.10, 2.13, 2.5, 2.16	Thanh nhạc 1 (31) N13(14) N14(12) N15(10) N16(10) T.Q.Vinh, T.Hoàn C.Trúc, T.Tú P-2.14, 2.11, 2.13, 2.9	Thanh nhạc 1 (31) N1(14) N5(11) N6(11) C.KhaLy, C.XyTa, C.Hà P-2.12, 2.13, 2.15	Thanh nhạc 1 (31) N8(14) T.Q.Vinh P-2.14	Thanh nhạc 1 (31) N9(13) N2(12) N11(12) N12(13) C.An, C.XyTa, T.Khoa, T.Hân P-2.11, 2.16, 1.17, 2.10	Thanh nhạc 1 (31) N4(12) N6(12) N7(13) T.Tú, C.Hà, C.Thoa P-2.11, 2.14, 2.15	Thanh nhạc 1 (31) N5(12) N10(13) C.XyTa, C.M.Trang P-2.16, 2.15	Thanh nhạc 1 (31) N15(11) N16(11) N17(12) N14(13) C.Trúc, T.Tú, C.Hiền, T.Hoàn P-2.12, 2.9, 2.14, 2.7A		Thanh nhạc 1 (31) N3(14) C.M.Tú P-2.8		
		Tiếng Anh Nhóm A (6/30) C. Huyền P-1.4 (N1,2,3,4,5,6)	Ký xướng âm 1 Nhóm 5 (6/15) C.Nga P-1.9 (N13,14,15)		Tiếng Anh Nhóm C (6/30) C. Huyền P-1.4 (N13,14,15,16,17)	Ký xướng âm 1 Nhóm 6 (7/15) T. Duy P-2.5 N16,17		Ký xướng âm 1 Nhóm 1 (5/15) T. Thuận P-1.9 (N1,2,3)			Ký xướng âm 1 Nhóm 3 (6/15) C. Nga P-2.5 (N7,8,9)			
	32A (63SV)		Lý thuyết âm nhạc	Ký xướng âm 1	Lý thuyết âm nhạc			Ký xướng âm 1						
	32B (62SV)	Nhóm C (7/18) C. Nhã	Nhóm A (7/18) C. Kim	Nhóm 2 (7/15) T. Hùng	Nhóm B (7/18) C. Nhã			Nhóm 4 (6/15) T. Thành						
	32C (53SV)	HTA (N13,14,15,16,17)	HTA (N1,2,3,4,5,6)	P-1.9 (N4,5,6)	HTA (N7,8,9,10,11,12)			HTA (N10,11,12)						
					Tin học Nhóm 2 (7/19) C. Ngọc P-0.7 (N3,4)		Tin học Nhóm 3 (6/19) C. Trang P-0.7 (N5,6)	Tin học Nhóm 9 (6/19) T. Luân P-0.6 (ghép TT32 & TN32-N17)				Tin học Nhóm 1 (7/19) C,Ngọc P-0.7 (N1,2)		
		Giáo dục thể chất Nhóm B (7/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (11/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (11/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm C (12/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)		Giáo dục thể chất Nhóm A (12/19) C. Linh Sân trường, HTB (17g30-20g45)				